TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2019/HSST
Ngày: 18-12-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Bách

2. Bà Phan Thị Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Châu – Thư ký Tòa án quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Tú– Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 200/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 đối với:

Bị cáo: Cù Thái D – sinh năm: 1971 tại Hà Nội; HKTT: C, tập thể Cao đẳng S, phường V, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Trú tại: Không cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cù Việt K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng N; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất; Theo Danh chỉ bản số: 353 lập ngày 16/9/2019 tại Công an quận Tây Hồ và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 03 tiền án: Ngày 12/4/1994, TAND quận Đống Đa xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Giả mạo giấy chứng nhận, tài liệu của cơ quan nhà nước, của tổ chức xã hội, chưa nộp án phí HSST; Ngày 12/6/2015, TAND quận Cầu Giấy xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/11/2016, đã thi hành án phí HSST ngày 20/1/2016; Ngày 06/7/2018, TAND quận Ba Đình xử phạt 20 tháng tù về tội

Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã nộp án phí HSST ngày 24/10/2018, ra trại ngày 31/8/2019; Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự đã hết thời hiệu: Ngày 27/11/1987, Công an quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Bị cáo bị bắt ngày 06/9/2019, hiện đang bị tạm giữ tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 05/9/2019, Cù Thái D đi taxi từ nhà đến khu vực cửa khẩu An D , phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi D đang đi bộ ở khu vực cửa khẩu An D thì có một người đàn ông không quen biết đi lại gần hỏi D "Cần gì thế". D hỏi "cho 04 viên ngựa". Người này bảo "bốn trăm". D lấy 400.000 đồng đưa cho người đàn ông trên, người này cầm tiền và lấy trong người 01 túi nilông bên trong chứa 04 viên nén hình tròn màu đỏ đưa cho D . D biết đó là "ma túy ngựa". D cầm túi ma túy vừa mua được và cất vào trong tất dưới bàn chân phải rồi đi uống nước tại khu vực cửa khẩu An D . Khi ngồi uống nước, D và người một người phụ nữ có tài khoản Zalo "choi la con Ong Joj" nhắn tin với nhau. Người có tài khoản zalo trên nhắn tin cho D hỏi D có ma túy không và rủ D đến ngõ 102, đường Thụy Khuê để cùng sử dụng ma túy. Sau đó, D bắt taxi đến ngõ 102, đường Thụy Khuê rồi đi bộ vào trong ngõ để gặp người phụ nữ. Khoảng 2 giờ 30 phút, ngày 06/9/2019, D đứng trước số nhà 3, ngõ 102, đường Thụy Khuê để chờ người phụ nữ trên thì bị Công an phường Thụy Khuê kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra hành chính, D tự tay lấy trong chiếc tất dưới chân phải của D giao nộp cho Tổ công tác 01 túi nilông chứa 04 viên nén hình tròn màu đỏ, tự nhận là ma túy "ngựa". Tổ công tác đã niêm phong tang vật, đưa D cùng tang vật về trụ sở công an phường Thụy Khuê để giải quyết.

Vật chứng thu giữ của D gồm: 01 túi nilông bên trong có 04 viên nén hình tròn màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh và số tiền: 300.000 đồng

Tại bản kết luận giám định số 5794/KLGĐ-PC09 của Phòng Kĩ thuật hình sự - Công an thành phố Hà nội kết luận: 04 viên nén hình tròn màu đỏ

trong 01 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,372 gam.

Tại cơ quan điều tra, Cù Thái D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với đối tượng bán ma túy cho D , D khai không biết tên tuổi, địa chỉ cũng như số điện thoại. Đây là lần đầu tiên D mua ma túy của đối tượng này. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải D đến khu vực cửa khẩu An D , nhưng không xác định được đối tượng bán ma túy cho D .

Đối với đối tượng có tài khoản zalo "choi la con Ong Joj" rủ D cùng sử dụng ma túy. D khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cũng như số điện thoại và chưa gặp người này lần nào. Do vậy cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được đối tượng trên

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số: 187/CT-VKSTH ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Cù Thái D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Cù Thái D đã đủ cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có mẹ đẻ được tặng thưởng Huân chương lao động Hạng nhất năm 2016. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo D mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 5 Điều 249, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết 326 về án, lệ phí, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong dán kín, tại các mép dán của bao niêm phong có chữ kí của giám định viên, cán bộ CAP Thụy Khuê và Cù Thái D bên trong có chứa ma túy thu giữ của Cù Thái D ;

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, không kiểm tra được số IMEI đã qua sử dụng và số tiền 300.000đ

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/9/2019, tại khu vực trước số nhà 3, ngõ 102, đường Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Cù Thái D đã có hành vi tàng trữ 01 túi nilông bên trong có 04 viên nén hình tròn màu đỏ đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0, 372 gam bị Tổ công tác Công an phường Thụy Khuê bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Cù Thái D đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã đưa ra các

chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự đã hết thời hiệu (Ngày 27/11/1987, Công an quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản). Bị cáo có 03 tiền án:

- Bản án số 96/1994/HSST ngày 12/4/1994, TAND quận Đống Đa xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Giả mạo giấy chứng nhận, tài liệu của cơ quan nhà nước, của tổ chức xã hội. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa đã ra quyết định Thi hành án số 187/HS ngày 18/5/1994 và ra quyết định ủy thác thi hành án số 35/HS ngày 18/5/1994 đến Chi cục Thi hành án quận Ba Đình. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình không nhận được quyết định ủy thác thi hành án của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa để thi hành khoản án phí HSST đối với Cù Thái D .

- Bản án số 144/2015/HSST ngày 12/6/2015, TAND quận Cầu Giấy xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/11/2016.

- Bản án số115/HSST ngày 06/7/2018, TAND quận Ba Đình xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2019, tiền án này của bị cáo được xác định là thuộc trường hợp tái phạm.

Lần phạm tội này, bị cáo chưa được xóa án tích đối với Bản án của TAND quận Đống Đa (do chưa nộp án phí HSST) và Bản án của TAND quận Ba Đình nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, do đó HĐXX xác định hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Điều đó cũng cho thấy bị cáo đã được các cơ quan pháp luật cảm hóa giáo dục nhiều lần nhưng không có kết quả. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

mẹ đẻ bị cáo là người có công được tặng thưởng Huân chương lao động Hạng nhất năm 2016 nên được coi là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[3] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong dán kín, tại các mép dán của bao niêm phong có chữ kí của giám định viên, cán bộ CAP Thụy Khuê và Cù Thái D bên trong có chứa ma túy thu giữ của Cù Thái D ;

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, không kiểm tra được số IMEI đã qua sử dụng và số tiền 300.000đ;

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST vàcó quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cù Thái D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt: Cù Thái D 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2019.

Về xử lý vật chứng*:* Áp dụng khoản 5 Điều 249, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong dán kín, tại các mép dán của bao niêm phong có chữ kí của giám định viên, cán bộ Công an phường Thụy Khuê và Cù Thái D ;

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, không kiểm tra được số IMEI đã qua sử dụng và số tiền 300.000đ;

(các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2019, số tiền 300.000đ hiện có tại Kho bạc nhà nước quận Tây Hồ theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 16/9/2019).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VPTA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diệp